PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
1	Đất, nhà Hạt 2 QL.18 (Bến phà Phả Lại cũ)	Phường Chí Linh	586,744	2	
2	Trụ sở làm việc (cũ) của Chi cục Thuế TP Chí Linh	Phường Chu Văn An	302,467	2	
3	Nhà văn hóa An Hưng (cũ)	Phường Chu Văn An	1,876,895	2	
4	Nhà văn hóa Trại Mới (cũ)	Phường Chu Văn An	368,539	2	
5	Trung tâm Y tế Hải Dương (số 20 Bắc Kinh)	Phường Hải Dương	309,348	2	
6	Trung tâm Y tế Hải Dương (số 11D Bắc Sơn)	phường Hải Dương	297,762	2	
7	Trụ sở VP UBND tỉnh - Trụ sở tiếp công dân cũ (45 Bắc Sơn)	Phường Hải Dương	684,805	2	
8	Thuế cơ sở 9 (số 116 Đại lộ Trần Hưng Đạo)	Phường Hải Dương	656,236	2	
9	Trụ sở Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Môi trường (Số 69 Canh Nông)	Phường Hải Dương	496,979	2	
10	Trạm Y tế phường Hải Dương - 18 đường Nhà Thờ	Phường Hải Dương	333,269	2	
11	Nhà trẻ cũ (trường mầm non Hoa Thám-thôn Đá Bạc 1), xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh cũ.	Phường Nguyễn Trãi	21,021	2	

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
12	Trường THPT Nhị Chiểu (Số 253 Vũ Mạnh Hùng)	Phường Nhị Chiểu	520,159	2	
13	Thuế cơ sở 10	Phường Trần Nhân Tông	329,176	2	
14	Trường MN xã Ngũ Phúc. Địa chỉ: thôn Bằng Lai (Điểm trường xóm 15), xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành cũ	Xã An Thành	38,224	2	
15	Trường MN xã Ngũ Phúc. Địa chỉ: thôn Bằng Lai (Điểm trường xóm 14), huyện Kim Thành cũ	Xã An Thành	133,841	2	
16	Trụ sở Trạm y tế Xã Thạch Lỗi cũ	Xã Cẩm Giang	391,268	2	
17	Trạm Y tế thị trấn Cẩm Giàng cũ	Xã Cẩm Giang	472,363	2	
18	Trụ sở đội thuế Hưng Đạo cũ (nay là xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng)	Xã Đại Sơn	377,720	2	
19	Thuế cơ sở 12 - xã Gia Lộc	Xã Gia Lộc	1,137,725	2	
20	Trụ sở Hạt Giao thông huyện Gia Lộc cũ	Xã Gia Lộc	321,257	2	
21	Trụ sở Trạm Y tế Tân Tiến cũ	Xã Gia Lộc	429,712	2	
22	Trường tiểu học thị trấn Gia Lộc (phân khu 2)	Xã Gia Lộc	174,268	2	

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
23	Trụ sở tiếp dân (Thanh tra huyện cũ), Xã Gia Lộc sau sắp xếp	Xã Gia Lộc	212,043	2	
24	Trụ sở UBND Xã Gia Tiến (UBND Xã Gia Lương cũ)	Xã Gia Lộc	926,031	2	
25	Trụ sở UBND Xã Gia Khánh cũ	Xã Gia Lộc	18,536	2	
26	Trụ sở UBND thị trấn Gia Lộc cũ	Xã Gia Lộc	957,669	2	
27	Trạm y tế xã Hà Tây - Điểm trạm y tế số 2 (trạm y tế xã An Lương cũ) - Thôn An Lại	Xã Hà Tây	274,086	2	
28	Trường THCS An Phượng - cs2 (trụ sở UBND xã An Lương cũ) Thôn An Lại	Xã Hà Tây	458,781	2	
29	Trạm Y tế xã Đông Xuyên (cũ) Thôn Đông Cao	Xã Khúc Thừa Dụ	458,183	2	
30	Nhà mẫu giáo thôn Cao Ngô Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	21,021	2	
31	Nhà mẫu giáo thôn Hưng Hòa Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	23,123	2	
32	Nhà mẫu giáo thôn Trung Hạng Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	21,021	2	
33	Trạm y tế xã Thượng Vũ (cũ)	Xã Lai Khê	342,557	2	

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
34	Trường MN thôn Cam Thượng xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành cũ.	Xã Lai Khê	10,674	2	
35	Trạm bến Cậy địa chỉ xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Gàng cũ	Xã Mao Điền	327,176	2	
36	Trụ sở đội thuế Phúc Thành thuộc Chi cục thuế khu vực Kinh Môn (cũ)	Xã Nam An Phụ	906,222	2	
37	Trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch (cũ)	Xã Nam Sách	261,903	2	
38	Thuế cơ sở 14	Xã Nam Sách	1,151,799	2	
39	Trụ sở tiếp công dân UBND huyện Nam Sách cũ	Xã Nam Sách	546,335	2	
40	Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang cũ	Xã Ninh Giang	477,226	2	
41	Trường mầm non thôn Dưỡng Thái Bắc, xã Phúc Thành (nay là thị trấn Phú Thái), huyện Kim Thành cũ.	Xã Phú Thái	137,676	2	
42	Trụ sở UBND xã Kim Liên xây dựng cho Công an xã Kim Liên sử dụng	Xã Phú Thái	790,628	2	
43	Nhà trẻ thôn Tế Cầu (cũ), xã Hồng Đức (nay là xã Đức Phúc), huyện Ninh Giang cũ	Xã Tân An	33,977	2	
44	Trung tâm Y tế Thanh Hà (112 đường Nguyễn Hải Thanh)	Xã Thanh Hà	552,170	2	

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
45	VKSND huyện Thanh Hà	Xã Thanh Hà	263,395	2	
46	Trụ sở UBND thị trấn Thanh Hà (Thanh Khê cũ)	Xã Thanh Hà	212,364	2	
47	Trụ sở UBND xã Thanh Sơn (cũ)	Xã Thanh Hà	270,114	2	
48	Trụ sở làm việc của Trạm y tế thị trấn Thanh Hà Cũ (Trụ sở làm việc của Trạm y tế Xã Thanh Khê cũ; do Xã Thanh Khê sát nhập với thị trấn Thanh Hà)	Xã Thanh Hà	302,201	2	
49	Thuế cơ sở 12 - xã Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	369,590	2	
50	Thuế cơ sở 12 (khu An Nhân)	Xã Tứ Kỳ	620,378	2	
51	Nhà lớp học mầm non thôn 6, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	62,691	2	
52	Nhà Trẻ thôn Đồng Lại 1 xã Ứng Hòe, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	69,160	2	
53	Nhà trẻ, nhà mẫu xóm 7 thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòe, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	183,033	2	
54	Trụ sở Đội Thuế xã Đồng Gia	Xã Kim Thành	621,505	2	
55	Trụ sở Đội Thuế xã Cộng Hòa	Xã Lai Khê	1,065,265	2	

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CHO THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG QUẢN LÝ, KHAI THÁC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐTPHP ngày / /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Đơn giá cho thuê nhà (đồng/m²/năm)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Vị trí
56	Trụ sở Ban Quản lý dự án bảo trì và kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Hải Dương cũ (141/79 - Thống Nhất)	Phường Lê Thanh Nghị	671,594	2	
57	Viện cây lương thực và cây thực phẩm tại phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương cũ	Phường Ái Quốc	1,298,951	2	
58	Nhà trẻ cũ xóm mới Khu dân cư Cầu Dòng, phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh cũ	Phường Trần Hưng Đạo	972,855	2	
59	Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ninh Giang tại đường Ninh Thái, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang cũ	Xã Ninh Giang	113,967	2	